BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 35 /2021/TT-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với trường cao đẳng thuộc các loại hình công lập, tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là trường).

2. Thông tư này không áp dụng đối với trường cao đẳng sư phạm.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Nhà giáo: Giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học, mô đun chuyên môn của ngành, nghề trình độ trung cấp, cao đẳng; không bao gồm nhà giáo dạy các môn học chung và các môn văn hóa trung học phổ thông.

2. Doanh nghiệp: Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Chương II

TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CHẤT LƯỢNG CAO

Điều 4. Các tiêu chí, điểm đánh giá

1. Các tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao

a) Tiêu chí 1 - Quy mô đào tạo;

b) Tiêu chí 2 - Trình độ nhà giáo;

c) Tiêu chí 3 - Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo;

d) Tiêu chí 4 - Quản trị nhà trường;

đ) Tiêu chí 5 - Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo.

2. Mỗi tiêu chí có nhiều tiêu chuẩn. Điểm đánh giá cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 4 điểm, tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm. Tổng số điểm đánh giá của 5 tiêu chí tối đa là 100 điểm.

3. Tiêu chuẩn đạt yêu cầu được xác định như sau:

a) Đối với các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 6; các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 7; khoản 4 Điều 8; các khoản 3, 4, 6 Điều 9 và khoản 1 Điều 10, trường đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn tại thời điểm đánh giá;

b) Đối với các tiêu chuẩn còn lại khác, trường đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn trong thời gian 3 năm, bao gồm năm đánh giá và 2 năm liền kề trước năm đánh giá.

Điều 5. Công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

Trường cao đẳng được công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao khi đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Tổng số điểm đánh giá của các tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao đạt từ 80 điểm trở lên. Điểm đánh giá của từng tiêu chí đạt ít nhất 60% điểm tối đa của tiêu chí đó.

Điều 6. Tiêu chí 1 - Quy mô đào tạo

1. Tiêu chuẩn 1: Quy mô đào tạo tối thiểu 2.000 học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng (tính theo số học sinh, sinh viên quy đổi), trong đó tối thiểu 1.000 sinh viên hệ cao đẳng. Đối với trường đào tạo lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật là 500 học sinh, sinh viên.

2. Tiêu chuẩn 2: Kết thúc khóa đào tạo, tỷ lệ bỏ học của học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng của toàn trường không vượt quá 20% tổng số tuyển sinh.

3. Tiêu chuẩn 3: Có chương trình đào tạo là chương trình đào tạo chất lượng cao hoặc được công nhận tương đương với chuẩn quốc tế, khu vực ASEAN.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 7. Tiêu chí 2 - Trình độ nhà giáo

1. Tiêu chuẩn 1: 100% nhà giáo có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương trở lên.

2. Tiêu chuẩn 2: Ít nhất 50% nhà giáo có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

3. Tiêu chuẩn 3: 100% nhà giáo có bằng cử nhân hoặc tương đương trở lên, phù hợp với ngành, nghề giảng dạy.

4. Tiêu chuẩn 4: Ít nhất 70% đội ngũ nhà giáo có chứng chỉ kỹ năng nghề để giảng dạy thực hành trình độ cao đẳng hoặc văn bằng, chứng chỉ tương đương trở lên.

5. Tiêu chuẩn 5: Hằng năm, ít nhất 50% đội ngũ nhà giáo được bồi dưỡng để cập nhật công nghệ mới thuộc lĩnh vực ngành, nghề giảng dạy với thời gian bồi dưỡng tối thiểu 80 giờ.

Điều 8. Tiêu chí 3 - Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo

1. Tiêu chuẩn 1: Hằng năm, trường cung cấp ít nhất 4 (bốn) khóa hoặc lớp đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động của doanh nghiệp được doanh nghiệp và người lao động đánh giá có chất lượng và hiệu quả.

2. Tiêu chuẩn 2: Hằng năm, trường có hoạt động hợp tác với trường nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

3. Tiêu chuẩn 3: Thời gian đào tạo thực hành, thực tập tại doanh nghiệp chiếm ít nhất 20% tổng thời gian khóa học; có hoạt động gắn kết với doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ.

4. Tiêu chuẩn 4: Các thiết bị đào tạo đạt mức tương đương công nghệ tiên tiến áp dụng tại doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình đào tạo.

5. Tiêu chuẩn 5: Hằng năm trường hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện ít nhất 1 (một) đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng thực tiễn hoặc chuyển giao công nghệ.

6. Tiêu chuẩn 6: Trong vòng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp, ít nhất 80% tổng số học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành, nghề được đào tạo.

Điều 9. Tiêu chí 4 - Quản trị nhà trường

1. Tiêu chuẩn 1: Trường học có môi trường giáo dục hiện đại, đồng bộ theo tiêu chí xanh, bao gồm các điều kiện thiết yếu cho người khuyết tật; an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Tiêu chuẩn 2: Trường xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng được người học, nhà giáo, nhân viên, đội ngũ lãnh đạo và quản lý đánh giá hoạt động hiệu quả. Hiệu trưởng được cộng đồng và doanh nghiệp công nhận đã lãnh đạo nhà trường gắn bó chặt chẽ với các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (quận/huyện), bảo đảm cung cấp lao động có kỹ năng chất lượng cao; chỉ đạo tầm chiến lược nhà trường gắn với tiến trình quốc tế hóa và đổi mới các quan hệ đối tác trong thế giới việc làm.

3. Tiêu chuẩn 3: Các hoạt động của trường được số hoá, kết nối, chia sẻ và tương tác; thực hiện quản trị, điều hành trường dựa trên dữ liệu và các công nghệ số. Trang thông tin điện tử của trường được thể hiện ít nhất bằng 2 (hai) ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, có đầy đủ các nội dung gồm: cam kết chất lượng đào tạo và chất lượng đào tạo thực tế; điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo; thu chi tài chính.

4. Tiêu chuẩn 4: Trường có hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến và bảo đảm các điều kiện cho đào tạo trực tuyến đối với ít nhất 30% môn học, mô đun của ngành, nghề đào tạo.

5. Tiêu chuẩn 5: Trường triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển các năng lực cá nhân và bảo đảm quyền lợi của học sinh, sinh viên, nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý. Trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả cho người khuyết tật hoặc phục vụ cộng đồng.

6. Tiêu chuẩn 6: Khu vực thực hành bảo đảm đủ điều kiện theo quy định hiện hành về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đào tạo; được sắp xếp theo 3 cấp độ: bảo đảm đào tạo các kỹ năng cơ bản, đào tạo các kỹ năng chuyên sâu và ứng dụng các kỹ năng đã học vào điều kiện làm việc thực tế.

7. Tiêu chuẩn 7: Hằng năm có ít nhất 1 (một) bài báo hoặc công trình khoa học của nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý được công bố trên các tạp chí khoa học được tính điểm hoặc ấn phẩm tương đương.

Điều 10. Tiêu chí 5 - Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo

1. Tiêu chuẩn 1: Trong thời gian 3 năm, bao gồm năm đánh giá, trường có học sinh, sinh viên đạt giải tại các cuộc thi cấp quốc tế, khu vực hoặc quốc gia do ngành giáo dục nghề nghiệp phát động, tổ chức hoặc được tuyên dương xuất sắc, tiêu biểu cấp tỉnh, bộ, ngành, quốc gia hoặc có đề tài nghiên cứu ứng dụng được công nhận cấp tỉnh, bộ, ngành, quốc gia.

2. Tiêu chuẩn 2: Hằng năm, đối với mỗi ngành, nghề đào tạo trường tổ chức khảo sát ít nhất 2 (hai) doanh nghiệp có học sinh, sinh viên vừa tốt nghiệp trong vòng 12 tháng đang làm việc; ít nhất 80% các doanh nghiệp được khảo sát khẳng định năng lực của học sinh, sinh viên tốt nghiệp hệ trung cấp, cao đẳng đáp ứng yêu cầu công việc.

3. Tiêu chuẩn 3: Học sinh, sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Tiêu chuẩn 4: Hằng năm, có ít nhất 1 (một) ý tưởng, dự án khởi nghiệp của học sinh, sinh viên được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp hoặc kết nối với các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư mạo hiểm.

Chương III
QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CHẤT LƯỢNG CAO

Điều 11. Quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

1. Thành lập đoàn đánh giá và thực hiện việc đánh giá thực tế tại trường.

2. Thẩm định kết quả đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

Điều 12. Thành lập đoàn đánh giá

1. Căn cứ kế hoạch đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao hằng năm, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp quyết định thành lập đoàn đánh giá để thực hiện đánh giá thực tế tại trường.

2. Đoàn đánh giá gồm trưởng đoàn, thư ký đoàn và các thành viên khác, trong đó có từ 3 (ba) đến 5 (năm) thành viên là kiểm định viên chất lượng giáo dục nghề nghiệp hoặc cán bộ quản lý, chuyên gia về giáo dục nghề nghiệp, chuyên gia liên quan tới ngành, nghề đào tạo.

3. Một trong những trường hợp sau đây không được tham gia đoàn đánh giá

a) Trước đây và hiện nay làm việc, học tập tại trường được đánh giá;

b) Góp vốn, mua cổ phần hoặc thực hiện hợp đồng kinh tế, hợp đồng tư vấn với trường được đánh giá;

c) Có bố, mẹ đẻ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột; bố mẹ chồng, bố mẹ vợ, bố mẹ nuôi, con nuôi, con dâu, con rể đang làm việc, học tập tại trường được đánh giá;

d) Có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

4. Những hành vi nghiêm cấm đối với thành viên đoàn đánh giá

a) Thông đồng, móc nối với trường được đánh giá để làm sai lệch nội dung kết quả đánh giá;

b) Mua hoặc nhận biếu, tặng các loại cổ phiếu, tiền hoặc tài sản khác của trường được đánh giá;

c) Tiết lộ thông tin về trường được đánh giá mà mình biết được khi đánh giá thực tế tại trường, trừ trường hợp được sự đồng ý bằng văn bản của trường hoặc pháp luật có quy định khác.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 13. Nhiệm vụ của đoàn đánh giá

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của đoàn, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên trong đoàn đánh giá.

2. Nghiên cứu thông tin, tài liệu của trường cao đẳng được đánh giá.

3. Thực hiện khảo sát, đánh giá thực tế tại trường và lập báo cáo kết quả đánh giá. Trường hợp trường được đánh giá có các phân hiệu/cơ sở đào tạo, trong thời gian đánh giá thực tế phải bảo đảm có ít nhất 2 (hai) thành viên của đoàn đánh giá đến đánh giá tại tất cả các phân hiệu/cơ sở đào tạo.

4. Họp với trường về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá.

5. Báo cáo kết quả đánh giá trường và giải trình các nội dung liên quan theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Điều 14. Nhiệm vụ của trưởng đoàn, thư ký đoàn và các thành viên khác trong đoàn đánh giá

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Trưởng đoàn điều hành các hoạt động của đoàn; chịu trách nhiệm báo cáo kết quả đánh giá. Trưởng đoàn ký các văn bản, kế hoạch, biên bản và các báo cáo của đoàn.

3. Thư ký đoàn giúp trưởng đoàn triển khai các hoạt động và chuẩn bị các báo cáo của đoàn; thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng đoàn phân công và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

4. Các thành viên khác trong đoàn thực hiện các nhiệm vụ do trưởng đoàn phân công và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

5. Trưởng đoàn, thư ký đoàn và các thành viên khác trong đoàn có trách nhiệm giữ bí mật các thông tin liên quan đến nội dung công việc, các kết quả đánh giá trước khi thông báo với trường.

Điều 15. Đoàn thực hiện việc đánh giá thực tế tại trường

1. Họp với đại diện trường để thông báo chương trình làm việc của đoàn tại trường.

2. Làm việc với các đơn vị trong trường để thu thập, kiểm tra, xác nhận thông tin, minh chứng của trường.

3. Gặp gỡ, phỏng vấn, trao đổi với đại diện cán bộ quản lý, nhà giáo, học sinh, sinh viên và doanh nghiệp theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên để thu thập, kiểm tra thông tin, minh chứng của trường.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Tổng hợp thông tin, minh chứng đã thu được trong quá trình đánh giá thực tế theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí và đánh giá, xác định mức độ trường đạt được theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao.

5. Lập dự thảo báo cáo kết quả đánh giá trường. Dự thảo báo cáo kết quả đánh giá trường phải được ít nhất 2/3 số thành viên của đoàn nhất trí thông qua.

6. Họp với trường về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá.

Điều 16. Đoàn đánh giá họp với trường về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá

1. Đoàn đánh giá họp với trường để trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá vào ngày cuối cùng của đợt đánh giá thực tế. Thành phần tham dự cuộc họp gồm: Đoàn đánh giá, hiệu trưởng và các đại biểu khác của trường.

2. Nội dung cuộc họp về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá

a) Đoàn đánh giá trình bày toàn văn dự thảo báo cáo kết quả đánh giá trường;

b) Đoàn đánh giá và trường trao đổi về các nội dung của dự thảo báo cáo kết quả đánh giá.

3. Lập biên bản cuộc họp giữa đoàn đánh giá và trường xác nhận quá trình làm việc tại trường; xác nhận toàn bộ thông tin, minh chứng của trường đã cung cấp cho đoàn; các ý kiến của trường và của đoàn trao đổi tại cuộc họp.

Điều 17. Thẩm định kết quả đánh giá trường

1. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tổ chức thẩm định trước khi xem xét, quyết định công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

2. Việc thẩm định kết quả đánh giá trường do Hội đồng thẩm định quy định tại Điều 18 của Thông tư này thực hiện.

Điều 18. Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá trường

1. Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá trường (sau đây viết tắt là Hội đồng) do Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp quyết định thành lập. Hội đồng có 9 (chín) thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; Thư ký Hội đồng là đại diện đơn vị thuộc Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có chức năng, nhiệm vụ về đánh giá và công nhận trường cao đẳng chất lượng cao; các ủy viên Hội đồng là đại diện một số đơn vị thuộc Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; cán bộ quản lý, chuyên gia về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hoặc đại diện các đơn vị khác có liên quan.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Thẩm định kết quả đánh giá trường;

b) Báo cáo kết quả thẩm định với Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, thảo luận tập thể những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng. Các quyết định của Hội đồng phải được ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng nhất trí thông qua.

Điều 19. Công nhận trường cao đẳng chất lượng cao

1. Căn cứ báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét, quyết định công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

2. Quyết định công nhận trường cao đẳng chất lượng cao được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Phê duyệt kế hoạch đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

b) Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn kinh phí hợp pháp khác cho việc đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao theo kế hoạch.

2. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện, hướng dẫn triển khai Thông tư này;

b) Lập kế hoạch đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao hằng năm trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt và thông báo đến các trường cao đẳng, các cơ quan có liên quan để phối hợp chỉ đạo, triển khai;

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các trường cao đẳng, người tham gia đoàn đánh giá về đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao; bồi dưỡng nâng cao cho các hiệu trưởng trường cao đẳng về kỹ năng quản trị nhà trường đáp ứng yêu cầu đối với người đứng đầu trường cao đẳng chất lượng cao;

d) Tổ chức đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao; kiểm tra, xử lý các kiến nghị của trường về kết quả đánh giá;

đ) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ đầu tư, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học; hỗ trợ quảng bá, nâng cao hình ảnh các trường cao đẳng chất lượng cao;

e) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí để đầu tư, tăng cường năng lực đào tạo đối với các trường cao đẳng đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp để phấn đấu được công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

g) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

h) Xem xét, thu hồi quyết định công nhận trường cao đẳng chất lượng cao đối với một trong hai trường hợp: Trường cao đẳng không đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trường cao đẳng tự đánh giá không đạt yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 5 của Thông tư này;

i) Hằng năm tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

3. Trường cao đẳng được đánh giá theo tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin, tài liệu phục vụ cho đoàn đánh giá thực hiện khảo sát thực tế tại trường;

b) Phân công một lãnh đạo và cán bộ chuyên trách làm đầu mối làm việc với đoàn đánh giá. Bố trí các đơn vị làm việc với đoàn đánh giá;

c) Trao đổi, thảo luận công khai với đoàn đánh giá về dự thảo báo cáo kết quả đánh giá trường theo tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động để khắc phục những điểm tồn tại nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, TCGDNN (20).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Lê Tấn Dũng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn